

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Xuân Tâm
bà Nguyễn Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* bà Hồ Thị Thư - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Trọng Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang L - sinh ngày 30/12/1989 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 290 đường Q - phường P - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang L (chết) và bà Nguyễn Thị T (1955); Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 05/2010/HSST ngày 13/4/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 17 năm tù về tội "Giết người". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021; Bị bắt tạm giam ngày 01/11/2023; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công an xã V.

Địa chỉ: thôn T - xã V - thành phố N - Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp: ông Phan Quốc T- Trưởng Công an xã V; Vắng mặt.

2. Trần Trung N - sinh năm 1996; Có mặt.

Trú tại: 46/2 đường V - phường V - thành phố N - Khánh Hòa.

3. Phạm Hoàng M - sinh năm 1990; Có mặt.

Trú tại: 35 đường C - phường P - thành phố N - Khánh Hòa.

4. Lê Minh H - sinh năm 1982; Vắng mặt.

NKTT: thôn B - xã C - huyện C - Khánh Hoà.

Chỗ ở: tổ 17 thôn X - xã V - thành phố N - Khánh Hoà.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Hoàng Thị Hoài T - sinh năm 1970; Vắng mặt.

Trần Tú K - sinh năm 1995; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện lịch công tác, trực ban ngày 01/11/2023 của Công an xã V - thành phố N gồm các đồng chí Phạm Hoàng M và Trần Trung N. Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 01/11/2023, nhận được tin báo của anh Lê Minh H về việc Nguyễn Quang L có hành vi chửi bới, ném đá vào xưởng sản xuất của anh H tại tổ 17 thôn X - xã V - thành phố N gây mất trật tự nên đồng chí Phạm Hoàng M và Trần Trung N đến tổ 17 thôn X - xã V giải quyết. Phát hiện Nguyễn Quang L đang đứng la hét, chửi bới gây mất an ninh trật tự nên đã yêu cầu L dừng lại và mời về trụ sở làm việc. Lúc này, L không chấp hành theo yêu cầu mà vào trong nhà lấy một cây kéo chạy ra đâm đồng chí N đứt tay và tấn công đồng chí M làm đồng chí M ngã ra sau. Đồng chí M và N tiếp tục đuổi theo không chế thì L tiếp tục nhặt 01 cây búa trên đường đe dọa tấn công. Một lúc sau, L bị đồng chí Phạm Hoàng M và Trần Trung N khống chế đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang L đã khai nhận toàn bộ sự việc.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSNT ngày 23/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Quang L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Quang L, xử phạt bị cáo L từ 01 năm 6 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kéo và 01 búa. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an xã V và ông Lê Minh H và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 01/11/2023, tại tổ 17 thôn X - xã V - thành phố N, trong lúc các đồng chí Phạm Hoàng M và Trần Trung N thuộc Công an xã V thực hiện công vụ, giữ gìn trật tự, yêu cầu Nguyễn Quang L về trụ sở Công an xã làm việc thì L đã có hành vi dùng kéo gây thương tích và dùng búa đe dọa, ngăn cản lực lượng Công an xã V đang thi hành nhiệm vụ. Hành vi này của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh nêu trên được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến việc thực hiện công vụ của người thi hành công vụ, đến hoạt động quản lý hành chính Nhà nước. Điều này, thể hiện thái độ ngông cuồng, coi thường kỷ cương, pháp luật Nhà nước của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Nhân thân: Ngày 13/4/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 17 năm tù về tội "Giết người". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, chưa được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng tình tiết "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Hoàng M, Trần Trung N không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an xã V, ông Lê Minh H vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ thể hiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 cây kéo cán nhựa màu cam nâu, lưỡi kim loại, dài khoảng 20cm, 01 cây búa kim loại dài khoảng 30 cm, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang L.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Quang L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”**. Thời hạn tù tính từ ngày **01/11/2023**.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự giữa bị cáo Nguyễn Quang L với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an xã V, Phạm Hoàng M, Trần Trung N, Lê Minh H.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo cán nhựa màu cam nâu, lưỡi kim loại, dài 20cm và 01 (một) cây búa kim loại dài 30cm.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N với Chi cục thi hành án dân sự thành phố N).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quang L nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

Võ Thị Mai Phương